

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCNVN khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào kết quả biểu quyết của Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/04/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với nội dung chính như sau:

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2023	Năm 2024		% So sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH 2023	KH 2024
1	Vốn điều lệ	Triệu đ	205.000	205.000	205.000	100%	100%
2	Doanh thu- Thu nhập hợp nhất	Triệu đ	1.379.451	1.319.400	1.173.218	85%	89%
	Trong đó: Công ty mẹ	"	939.093	856.000	866.394	92%	101%
3	LNTT hợp nhất	Triệu đ	(113.767)	6.400	(72.954)		
	Trong đó: Công ty mẹ	"	(110.941)		(73.364)		
4	Lao động bình quân	Người	3.421	3.186	2.158	63%	68%
	Trong đó: Công ty mẹ	"	2.177	2.080	1.528	70%	73%
5	Thu nhập BQ (ng/tháng)	Đồng	7.910.000	8.474.000	9.120.000*	115%	108%
	Trong đó: Công ty mẹ	"	8.008.000	8.300.000	9.670.000	121%	117%

Năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh lỗ nên không có nguồn để phân phối lợi nhuận

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2025
1	Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	1.192.100
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	948.100
2	LNTT hợp nhất	Triệu đồng	9.000
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	1.500
3	Lao động bình quân	Người	1.981
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	1.596
4	Thu nhập BQ (đồng/ng/tháng)	Nghìn đồng	10.800
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	11.000

Các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2025 theo phương án đã xây dựng. Tùy theo tình hình thực tế, biến động của thị trường, Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tế.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt tại Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 25/4/2025 của Hội đồng quản trị với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

2.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

- Tổng Doanh thu – thu nhập: 1.190.078 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: (72.954) triệu đồng

2.2. Kết quả kinh doanh Công ty mẹ

- Tổng Doanh thu – thu nhập: 866.394 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: (73.364) triệu đồng

Năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh lỗ nên không có nguồn để phân phối lợi nhuận

Điều 3: Thông qua Tờ trình về việc Miễn nhiệm và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 tại Tờ trình số 18/TTr-HĐQT ngày 25/4/2025.

Điều 4: Thông qua Tờ trình tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2025 tại Tờ trình số 19/TTr-HĐQT ngày 25/4/2025 của Hội đồng quản trị với các nội dung sau:

4.1 Tiền lương, thù lao thực tế chi năm 2024 là 789.211.877 đồng. Cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số người	Tiền lương, thù lao năm 2024 (đồng)		Tỷ lệ (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Hội đồng quản trị	5	440.000.000	429.714.708	98
2	Ban kiểm soát	3	402.000.000	329.497.169	82
3	Thư ký	01	36.000.000	30.000.000	83
	Tổng cộng	9	878.000.000	789.211.877	90

4.2 Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2025 là 795 triệu đồng. Cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số người	Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 (đồng)	Ghi chú
1	Hội đồng quản trị	03	312.000.000	
2	Ban kiểm soát	03	447.000.000	01 người chuyên trách
3	Thư ký	01	36.000.000	
	Tổng cộng		795.000.000	

Điều 5: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 tại Tờ trình số 20/TTr-HĐQT ngày 25/4/2025 của Hội đồng quản trị:

Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán sau đây để soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty và giao cho Tổng giám đốc ký kết Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Điều 6: Thông qua Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD và báo cáo tài chính năm 2024 của Ban Kiểm soát.

Điều 7: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2025.

Điều 8: Thông qua Kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 là 01 người.

Ông Nguyễn Bá Khánh Tùng đã trúng cử thành viên HĐQT Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội nhiệm kỳ 2023-2028.

Điều 9: Điều khoản thi hành.

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội thông qua.
2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Cơ quan điều hành và toàn thể các cổ đông Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, CQĐH;
- Website Hanosimex;
- Lưu:Thư ký HĐQT, VT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Cao Hữu Hiếu

Số: 04 /BB-ĐHCĐ

Hà Nam, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Tên Công ty: Tổng công ty cổ phần Dệt may Hà Nội

Trụ sở Hà Nội: Tầng 8 Tòa nhà Nam Hải Lakeview, KĐT Vĩnh Hoàng, Quận Hoàng Mai, TP.Hà Nội

Thời gian: Từ 8h30 – 11h30 ngày 25/4/2025

Địa điểm: Hội trường Chi nhánh TCT tại Hà Nam - Khu Công nghiệp Đồng Văn II, Phường Bạch Thượng, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam.

DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

A. KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. Khai mạc và thành phần tham dự Đại hội

Bà Nguyễn An Hải thay mặt Ban tổ chức Tuyên bố lý do, Giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội:

1. Khách mời:

- Ông Nguyễn Song Hải – Phó TGD Tập đoàn Dệt May VN, TGD công ty TNHH Tổng công ty Dệt May Miền Bắc- Vinatex
- Các Ông Bà thuộc các ban chức năng Tập đoàn Dệt may Việt Nam

2. Tổng công ty cổ phần Dệt may Hà Nội:

- Ông Cao Hữu Hiếu – Chủ tịch HĐQT Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội.
- Ông Hồ Lê Hùng – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội.
- Các thành viên HĐQT; Cơ quan điều hành; Ban kiểm soát; Trưởng phó các phòng ban chức năng thuộc Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội; Cổ đông và đại diện cổ đông/nhóm cổ đông của Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội.
- Ban tổ chức Đại hội.
- Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

II. Công bố Quyết định thay đổi tỷ lệ vốn, người đại diện vốn của VNC tại TCT, giới thiệu nhân sự ứng cử thành viên HĐQT của TCT.

Ông Đặng Ngọc Quân GĐĐH đọc quyết định số 11/QĐ-VNC ngày 25 /03/2025 Về công tác nhân sự làm Người đại diện phần vốn Công ty TNHH TCT Dệt May Miền Bắc –

Vinatex (VNC) tại Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Hanosimex); Công văn số 16/CV-VNC ngày 14/04/2025 về giới thiệu nhân sự ứng cử thành viên HĐQT của TCT.

III. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Bà Mai Thị Thanh Bình - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Có 6 cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp sở hữu 61.200 cổ phần, chiếm 0,30 % vốn điều lệ.
- Có 9 người đại diện được cổ đông uỷ quyền tham dự Đại hội, đại diện cho 16.528.000 cổ phần, chiếm 80,62% vốn điều lệ.
- Tổng số 15 cổ đông (sở hữu và đại diện theo uỷ quyền) có mặt và đủ điều kiện tham dự Đại hội là 15 cổ đông, đại diện cho 16.589.200 cổ phần, chiếm 80,92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*Có văn bản kèm theo*).

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hà Nội đủ điều kiện tiến hành.

B. NỘI DUNG CHÍNH

I. Thông qua Quy chế Đại hội

Bà Nguyễn An Hải thay mặt Ban tổ chức Đại hội: Thông qua Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kết quả biểu quyết thông qua:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

II. Bầu Đoàn Chủ tịch

- a. Đại hội đã bầu số lượng thành viên của Đoàn Chủ tịch: Gồm 2 thành viên bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

- b. Đại hội đã bầu Đoàn Chủ tịch bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết gồm:

- Ông Cao Hữu Hiếu – Chủ tịch HĐQT Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội, Chủ tọa.
- Ông Hồ Lê Hùng – TV HĐQT, TGD Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

III. Bầu Ban kiểm phiếu và Ban thư ký

1. Đại hội đã bầu Ban thư ký gồm 02 thành viên bằng hình thức Giơ thẻ biểu quyết:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Thư ký HĐQT, Trưởng phòng NSHC.
- Bà Nguyễn Thị Phụng – Phó phòng KTTC

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%

2. + Không có ý kiến: 0% Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu gồm 3 thành viên bằng hình thức Giơ thẻ biểu quyết:

- | | |
|-----------------------|------------|
| - Ông Nguyễn Tuấn Đạo | Trưởng ban |
| - Bà Nguyễn Thị Nhung | Ủy viên |
| - Bà Chu Hồng Điệp | Ủy viên |

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

IV. Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đã nghe ông Cao Hữu Hiếu trình bày chương trình đại hội và tiến hành biểu quyết thông qua chương trình Đại hội bằng hình thức Giơ thẻ biểu quyết.

1. Công bố Quyết định về công tác nhân sự làm Người đại diện phần vốn của Công ty TNHH Tổng công ty Dệt May Miền Bắc – Vinatex (VNC) tại Tổng công ty, Công văn giới thiệu nhân sự ứng cử thành viên HĐQT, bổ sung thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028.

2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2024, dự thảo Kế hoạch SXKD 2025 và các giải pháp thực hiện.

3. Các Tờ trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

3.1. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024;

3.2. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

3.3. Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2024 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2025;

3.4. Lựa chọn đơn vị soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;

4. Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD, tài chính năm 2024 của Ban kiểm soát.

5. Báo cáo của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

V. Các nội dung trình Đại hội cổ đông

Đại hội đã nghe Đoàn Chủ tịch và các thành viên Cơ quan điều hành TCT trình bày các nội dung:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và các giải pháp thực hiện.

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

• Vốn điều lệ	205.000 triệu đồng
• Doanh thu – Thu nhập hợp nhất	1.173.218 triệu đồng
<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>866.394 triệu đồng</i>
• Lợi nhuận TT hợp nhất	(72.954) triệu đồng
<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>(73.364) triệu đồng</i>
• Lao động bình quân	2.158 người
<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>1.528 người</i>
• Thu nhập BQ (ng/ tháng)	9.120.000 đồng
<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>9.670.000 đồng</i>

Năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh lỗ nên không có nguồn để phân phối lợi nhuận.

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

• Doanh thu hợp nhất	1.192.400 triệu đồng
<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>948.100 triệu đồng</i>
• Lợi nhuận TT hợp nhất	9.000 triệu đồng
<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>1.500 triệu đồng</i>
• Lao động	1.981 người
<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>1.596 người</i>
• Thu nhập BQ (ng/tháng)	10.800.000 đồng
<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>11.000.000 đồng</i>

Các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2025 theo phương án đã xây dựng. Tùy theo tình hình thực tế, biến động của thị trường, Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tế.

2. Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

2.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

- Tổng Doanh thu – thu nhập: 1.173.218 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: (72.954) triệu đồng

2.2. Kết quả kinh doanh Công ty mẹ

- Tổng Doanh thu – thu nhập: 866.394 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: (73.364) triệu đồng

Năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh lỗ nên không có nguồn để phân phối lợi nhuận.

3. Tờ trình số 18/TTr-HĐQT ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028.

4. Tờ trình số 19/TTr-HĐQT ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2024 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2025.

- Năm 2024: Tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT thực tế chi là 789.211.877 đồng bằng 90% kế hoạch.

Trong đó: + Quỹ tiền lương, thù lao HĐQT:	429.714.708	đồng
+ Quỹ tiền lương, thù lao Ban kiểm soát:	329.497.169	đồng
+ Thù lao Thư ký HĐQT:	30.000.000	đồng

- Năm 2025: Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT là 795 triệu đồng.

Trong đó: + Thù lao Chủ tịch HĐQT không chuyên trách:	120	triệu đồng
+ Thù lao TV HĐQT không chuyên trách:	192	triệu đồng
+ Quỹ tiền lương Trưởng BKS chuyên trách:	375	triệu đồng
+ Thù lao thành viên BKS không chuyên trách:	72	triệu đồng
+ Thù lao thư ký HĐQT:	36	triệu đồng

5. Tờ trình số 20/TTr-HĐQT ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Ban kiểm soát về việc Thông qua việc lựa chọn đơn vị soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán sau đây để soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng Công ty và giao cho Tổng giám đốc ký kết Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

6. Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD và tài chính năm 2024 của Ban Kiểm soát.
(Có văn bản và báo cáo kèm theo).

7. Báo cáo của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2025

(Có văn bản và báo cáo kèm theo).

VI. Thảo luận

Sau khi nghe Đoàn Chủ tịch và cơ quan điều hành trình bày các Tờ trình, Đại hội tiến hành trao đổi, thảo luận.

VII. Hướng dẫn biểu quyết thông qua các Tờ Trình

VIII. Biểu quyết thông qua các Tờ trình

Ông Nguyễn Tuấn Đạo – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội bằng hình thức bỏ phiếu kín:

1- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 100%
- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 99,97%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0,03%
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0%

2- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 100%
- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 99,96%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0,01%
- + Không có ý kiến: 0,03%
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0%

3- Tờ trình về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 100%
- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0%

4- Tờ trình về tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2025.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 100%
- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 99,96%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0,02%
- + Không có ý kiến: 0,02%
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0%

5- Tờ trình lựa chọn đơn vị soát xét, kiểm toán BCTC năm 2025 của Tổng công ty.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 100%
- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 99,99%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0,01%
- + Không có ý kiến: 0%
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0%

6- Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD, tài chính năm 2024 của ban kiểm soát

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 100%
- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 99,97%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0,01%
- + Không có ý kiến: 0,02%
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0%

7- Báo cáo của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 100%
- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 99,97%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0,01%
- + Không có ý kiến: 0,02%
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0%

VIX. Thông qua quy chế bầu cử, hướng dẫn bỏ phiếu, đại hội tiến hành bầu Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Tuấn Đạo thay mặt Ban kiểm phiếu: Thông qua Quy chế bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 bằng hình thức Giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết thông qua:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT

Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước đại hội kết quả bầu HĐQT (Biên bản kiểm phiếu kèm theo). Cụ thể như sau:

Kết quả bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT xếp theo số phiếu từ cao xuống thấp.

Họ và Tên	Số cổ phần bầu	Đạt tỷ lệ so với số cổ phần biểu quyết dự họp
Nguyễn Bá Khánh Tùng	16.589.200	100%

- Căn cứ vào Kết quả kiểm phiếu và Quy chế bầu cử đã được Đại hội thông qua, các ông bà có tên trên đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028.

X. Chia tay Thành viên HĐQT. Thành viên HĐQT mới ra mắt đại hội.

XI. Đại biểu cấp trên phát biểu ý kiến.

1. Ông Nguyễn Song Hải phát biểu

XII. Thông qua Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tất cả các nội dung trên, Ban thư ký Đại hội bà Nguyễn Thị Phụng trình bày dự thảo Biên bản họp và bà Nguyễn Thị Thu Hiền trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội.

Biên bản Đại hội gồm tám (08) trang, đã được đọc công khai cho toàn thể cổ đông cùng nghe. Đại hội đã tiến hành biểu quyết bằng hình thức Giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100%
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0%
- + Không có ý kiến: 0%

Biên bản được lập thành 02 bản và thông qua vào lúc 11h30 ngày 25/04/2025.

C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty cổ phần Dệt may Hà Nội kết thúc vào lúc 11h30 ngày 25/04/2025.

BAN THƯ KÝ

Nguyễn Thị Thu Hiền

Nguyễn Thị Phụng

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Cao Hữu Hiếu

Hà Nam, ngày 25 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024,
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

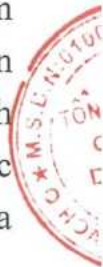
Kính thưa:

- Quý vị Đại biểu cùng các vị Khách quý
- Quý vị Cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội
- Thưa toàn thể Đại hội

Hôm nay, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng Công ty, được sự ủy quyền của Hội đồng quản trị, Tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về Kết quả SXKD năm 2024, Kế hoạch SXKD năm 2025 của Tổng Công ty như sau:

*** Đặc điểm tình hình chung:**

Năm 2024 hoạt động SXKD tiếp tục gặp khó khăn theo đà của năm 2023 với việc giảm cầu, sức mua sản phẩm dệt may giảm mạnh ở các Quốc gia nên đã tác động rất xấu đến đơn hàng và hoạt động SXKD của ngành dệt may Việt nam. Ngành sợi tiếp tục chịu ảnh hưởng khó khăn của thị trường kéo dài từ năm 2023, chưa có dấu hiệu cải thiện nên các DN gặp nhiều khó khăn. Ngành may cũng chịu ảnh hưởng khó khăn nhưng nút thắt của thị trường đã được tháo gỡ từ cuối quý 2 năm 2024.



PHẦN A
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1.1 Ngành Sợi:

- Năm 2024 thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn. Giá sợi biến động bất lợi so với giá bông. Cụ thể: Giá bông tăng giá sợi tăng nhẹ không kịp biên độ của giá bông, khi giá bông giảm thì giá sợi giảm nhanh và mạnh hơn giá bông.
- Kế hoạch sản xuất luôn được tính toán sát với diễn biến của thị trường bông-xơ và thị trường sợi.

- Lao động của nhà máy bị biến động do các yếu tố cạnh tranh. TCT và Nhà máy đã tập trung các giải pháp để duy trì và ổn định sản xuất, huy động > 90 % năng lực SX trong suốt cả năm. Sợi sản xuất ra có địa chỉ tiêu thụ, lượng sợi tồn kho duy trì ổn định luôn dưới 1 tháng sản xuất.
- Chất lượng sợi duy trì ổn định theo tiêu chuẩn của Hanosimex và giữ được uy tín với khách hàng.
- Công tác tiết giảm chi phí sản xuất của ngành sợi được thực hiện thường xuyên, liên tục để tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

1.2 Ngành May:

- Quý 1 & 2 năm 2024 nhu cầu thị trường xuất khẩu thấp kéo dài từ năm 2023 dẫn đến cạnh tranh đơn hàng, đơn giá gia công thấp. Một số thời điểm các nhà máy may bị thiếu việc làm, sản xuất non tải. TCT đã tập trung nhiều giải pháp về công tác thị trường, đơn hàng, quản trị sản xuất ... để ổn định và nâng cao hiệu quả SXKD ngành may (Dừng hoạt động, giải thể Nhà máy may Đồng Văn từ 1/1/2024; Sáp nhập 2 nhà máy May tại khu vực Nam Đàn từ 01/06/2024).
- Từ tháng 6/2024 thị trường chung của ngành may có chuyển biến tốt lên, đơn hàng cho các nhà máy may đầy tải, giá gia công cũng có sự cải thiện. Sản xuất kinh doanh ngành may từ Quý 3 /2024 trở đi đã có hiệu quả, lợi nhuận. Tuy nhiên các nhà máy đều biến động lao động, ảnh hưởng đến doanh thu và năng suất của các nhà máy.
- Công tác quản trị sản xuất, quản trị hệ thống, kiểm soát chất lượng được duy trì, thực hiện ở các đơn vị. Sắp xếp lại hệ thống kho tàng, kiểm tra chất lượng, giảm thiểu các đầu mối trung gian. Ưu tiên tập trung cho sản xuất.
- Chất lượng tại các nhà máy may về tổng thể đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Tổng Công ty tiếp tục đầu tư cải tạo sửa chữa nhiều hạng mục phục vụ đánh giá nhà máy, cải thiện môi trường, điều kiện làm việc cho người lao động tại khu vực Nghệ An.

1.3 Ngành Dệt Nhuộm:

Dệt Kim:

Năm 2024 tiếp tục chịu khó khăn chung của thị trường, SXKD gặp nhiều khó khăn.

- Đơn hàng thiếu, nhỏ lẻ → Không phát huy được năng lực SX
- Non tải, không đủ bù đắp chi phí → Bị lỗ.

► Từ 1/7/2024 Công ty CP dệt kim Hanosimex chuyển đổi mô hình SXKD, hợp tác với đối tác cho thuê toàn bộ nhà xưởng và máy móc thiết bị để giảm lỗ, cải thiện hiệu quả.

Dệt khăn:

Công ty CP Dệt Hà đông SXKD thuận lợi và có hiệu quả tốt. Cụ thể, nguyên liệu đầu vào (sợi) cùng với các chi phí khác: Hóa chất thuốc nhuộm; cước vận tải khá ổn định; lãi suất vay ngắn hạn thấp.

→ Các đơn hàng xuất khẩu đầy tải.

→ Gia tăng thêm được đơn hàng nội địa

► SXKD hiệu quả: doanh thu và lợi nhuận đều vượt KH năm 2024. Sản xuất tiếp tục được duy trì ổn định. Công ty tập trung tiết giảm các chi phí để tăng hiệu quả SXKD.

2. KẾT QUẢ SX - KD NĂM 2024

2.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2023	NQ ĐHĐCĐ 2024	THỰC HIỆN 2024	%TH 2024/ TH2023	%TH/NQ ĐHĐCĐ 2024
1	Vốn điều lệ	Triệu đ	205.000	205.000	205.000	100%	100%
2	Doanh thu-Thu nhập hợp nhất	Triệu đ	1.379.451	1.319.400	1.173.218	85%	89%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	939.093	856.000	866.394	92%	101%
3	LNTT hợp nhất	Triệu đ	(113.767)	6.400	(72.954)	-	-
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	(110.941)		(73.364)	-	-
4	Lao động bình quân	Người	3.421	3.186	2.158	63%	68%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	2.177	2.080	1.528	70%	73 %
5	Thu nhập bình quân (ng/tháng)	Đồng	7.910.000	8.474.000	9.120.000	115%	108%
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	8.008.000	8.300.000	9.670.000	121%	117%

2.2. Các công tác trọng tâm thực hiện năm 2024

2.2.1 Công tác sản xuất kinh doanh:

Tỷ trọng Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ các ngành trong toàn Hệ thống Hanosimex năm 2024 như sau:

- Doanh thu ngành Sợi đạt 504,622 tỷ. Chiếm 45 % tổng doanh thu.
- Doanh thu ngành May đạt 184,076 tỷ. Chiếm 16 % tổng doanh thu.
- Doanh thu ngành Dệt đạt 342,160 tỷ. Chiếm 30 % tổng doanh thu.
- Doanh thu ngành Dịch vụ đạt 65,732 tỷ. Chiếm 6 % tổng doanh thu.
- Doanh thu khác: 35,156 tỷ. Chiếm 3 % tổng doanh thu.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2024: Tổng công ty đạt 38.609.964 USD, giảm 9,6 % so với năm 2023. Trong đó: Kim ngạch xuất khẩu của Tổng Công ty mẹ đạt 26.474.584 USD giảm 19,3 % so với năm 2023.
- Kim ngạch xuất khẩu của các Công ty con đạt 12.135.379 USD tăng 22% so với năm 2023.

2.2.2 Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của các Ngành năm 2024:

*** Ngành Sợi:**

- Giá bông biến động với biên độ lớn (80-107 cent/lb) ở quý 1 và giảm liên tục ở các quý sau (Có thời điểm giảm về ~65 cent/lb), khó khăn trong việc chuẩn bị nguyên liệu cho SX. Có nhiều thời điểm việc vận chuyển bị delay, chậm giao hàng, ảnh hưởng đến sản xuất.
- TCTY được Tập đoàn hỗ trợ nguồn tài chính để mua bông xơ, đáp ứng kịp thời và ổn định nguyên liệu cho sản xuất.
- Chất lượng và giá mua bông, xơ phù hợp với yêu cầu và đáp ứng khá tốt cho sản xuất.
- Tính toán, cân đối mua nguyên liệu đủ dùng cho sản xuất với lượng tồn kho luôn $\leq 1,5$ tháng SX, không mua xa và dự trữ.
- Tính toán nhận đủ đơn hàng theo kế hoạch huy động thiết bị, tuy nhiên do thị trường khó khăn nên nhiều thời điểm chưa chốt được đơn hàng sớm để chủ động bố trí sản xuất.
- Lao động của nhà máy biến động, khó khăn trong bố trí sản xuất, phải điều chỉnh lao động ở 2 phân xưởng để đảm bảo KHSX và lịch xích tu sửa thiết bị.
- Thị trường tiêu thụ khó khăn. Giá sợi biến động bất lợi so với giá bông.
- Tổng Công ty đã có được tệp khách hàng đa dạng, quen thuộc, có thể tiêu thụ được năng lực sản xuất của Sợi Đồng Văn. Tuy nhiên, tại một số thời điểm giá sợi giảm mạnh nên khó khăn trong việc chốt bán đơn hàng với số lượng lớn.
- Trong năm 2024 TCTy đã gặp mặt khách hàng thân thuộc ở các thị trường Hàn Quốc, Trung quốc, Nhật bản thông qua Hội chợ Thượng Hải và gặp gỡ khách hàng trực tiếp.
- Phân xưởng 1- Sợi pha, tập trung vào 2 thị trường chính là Trung Quốc (~50%); Hàn Quốc (~40%).
- Phân xưởng 2- Sợi cotton, trong năm 2024 nhu cầu và đơn giá xuất khẩu các loại sợi cotton thấp, nên chỉ lựa chọn các đơn hàng có mức giá phù hợp để sản xuất. Thị trường chính là Trung quốc, Hàn Quốc, Thái Lan và thị trường nội địa.
- Chất lượng sợi duy trì ổn định theo tiêu chuẩn của Hanosimex, giữ được uy tín với khách hàng.

- Công tác tiết giảm chi phí sản xuất được thực hiện liên tục, chặt chẽ, có kế hoạch, mục tiêu cụ thể và triển khai trong suốt cả năm 2024.

Đối với thị trường xuất khẩu:

- Thị trường Trung Quốc: Chiếm tỷ trọng 60%; giảm 10% so với năm 2023. Tuy nhiên vẫn chiếm tỉ trọng sợi xuất khẩu chính với các mặt hàng sợi CVCD; CVCM; TCD.
- Thị trường Hàn Quốc: Chiếm 30%, tăng 15% so với năm 2023. Các mặt hàng tiêu thụ chủ yếu là sợi CD; CVCD; TCD.
- Các thị trường khác: chiếm 10%, giảm 5% so với năm 2023, xuất khẩu vào các quốc gia Thái Lan, Nhật Bản, Chile, Đài loan... với các mặt hàng chính CD; CVCM

Đối với thị trường sợi nội địa:

- Việc bán hàng khó khăn, bị cạnh tranh nhiều về giá bán và hình thức thanh toán.
- Thị trường sợi duy trì bán nội địa cho các Công ty trong hệ thống Vinatex, các khách hàng thân thiết có lịch sử thanh toán tốt và một số khách hàng thanh toán trước khi nhận hàng với giá hợp lý, so sánh hiệu quả tốt hơn bán sợi xuất khẩu.
- Chất lượng sợi duy trì ổn định theo tiêu chuẩn của Hanosimex, giữ được uy tín với khách hàng.
- Công tác tiết giảm chi phí sản xuất được thực hiện liên tục, chặt chẽ, có kế hoạch, mục tiêu cụ thể và triển khai trong suốt cả năm 2024.

*** Ngành May:**

- Sáu tháng đầu năm 2024, nhu cầu thị trường xuất khẩu thấp kéo theo giá và số lượng đơn hàng giảm, sản xuất không đầy tải. Tình hình được cải thiện từ quý 3/2024, ngành May đã cắt được lỗ & bắt đầu có lợi nhuận.
- Sáu tháng cuối năm, KHSX các nhà máy được cải thiện, sản xuất đầy tải, nhiều đơn hàng lớn chạy dài, đơn giá cũng có sự cải thiện hơn so với các quý trước.
- Chất lượng tại các nhà máy đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Tổng Công ty đã sáp nhập 2 nhà máy May tại khu vực Nam Đàn từ 01/06/2024 & cơ cấu lại lực lượng lao động, giảm bộ phận gián tiếp.
- Ngành May Tổng Công ty đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ đặc biệt từ Vinatex và các đơn vị trong ngành trong hầu hết các lĩnh vực như: công tác lập kế hoạch, quản trị hệ thống, thiết kế - công nghệ, xây dựng bố trí chuyên, hỗ trợ các giải pháp công nghệ để cải thiện chất lượng đồng thời thúc đẩy năng suất các chuyên may, theo dõi & kiểm soát chất lượng các khâu sản xuất. Tháng 11/2024, được bổ sung nhân sự quản lý cấp cao... Những sự hỗ trợ này đã & đang cải thiện tích cực hiệu quả ngành May của Hanosimex

- Doanh thu ngành May của Tổng công ty năm 2024 đạt 75 % so với năm 2023.
- Nguyên nhân doanh thu sụt giảm chủ yếu do khó khăn về đơn hàng, 5 tháng đầu năm sản xuất non tải, biến động lao động, trong khi tình trạng cạnh tranh lao động vẫn tiếp tục gay gắt, đặc biệt là các nhà máy nằm gần các khu công nghiệp. TCT đã giải thể NM May Đồng Văn từ tháng 1/2024 & sáp nhập 2 NM May Nam Đàn 1 & Nam Đàn 2 từ tháng 6/2024 do thiếu lao động.
- Từ quý 3/2024, thị trường đã có dấu hiệu khởi sắc, đơn hàng cho các nhà máy đầy tải, kế hoạch sản xuất có nhiều mã hàng lớn chạy dài, nguyên phụ liệu đầu vào và đơn giá cũng đã có sự cải thiện, tạo điều kiện cho các nhà máy nghiên cứu cải tiến quy trình công nghệ, tăng năng suất lao động và sản xuất kinh doanh có hiệu quả.
- Thị trường chính ngành may Tổng công ty vẫn là Hoa Kỳ chiếm khoảng 81% doanh số, tiếp theo là thị trường Hàn Quốc, Nhật Bản, Nga... Trong năm 2024, Tổng công ty tiếp tục tìm kiếm khách hàng mới, thị trường mới như Úc, New Zealand ... để giảm sự lệ thuộc vào thị trường Hoa Kỳ & tận dụng cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do.

Về đơn hàng - sản xuất tại các nhà máy

- Đơn hàng CM chiếm tỷ lệ 97% doanh thu toàn ngành May của Tổng công ty.
- Doanh thu FOB năm 2024 của Tổng công ty chiếm tỉ lệ 3 % ,giảm 13.6 % với năm 2023.
- Khu vực May Nam Đàn và Nghi Lộc : Năng suất lao động và doanh thu bình quân năm 2024 đã được cải thiện hơn so với năm 2023.

***Ngành Dệt khăn và ngành dịch vụ khác:** Bảo toàn được vốn, đạt KH doanh thu và có lợi nhuận trong điều kiện khó khăn của thị trường.

***Ngành Dệt kim:** sản xuất không đầy tải, nhiều khó khăn và bị lỗ. Từ tháng 7/2024 đã chuyển hướng cho đơn vị khác thuê lại nhà xưởng và máy móc thiết bị.

2.2.3. Công tác tổ chức, quản trị nguồn nhân lực:

***Đánh giá chung :**

- Năm 2024, trong bối cảnh thiếu đơn hàng, đơn giá giảm sâu ở các tháng đầu năm, TCTy tập trung tìm kiếm đơn hàng cho sản xuất, ổn định việc làm và đời sống cho người lao động, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên các địa bàn. Duy trì được đội ngũ cán bộ quản lý và công nhân lành nghề chuẩn bị sẵn sàng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.
- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung các văn bản quản trị liên quan đến lao động; thay đổi chế độ chính sách, thu nhập cho người lao động cho phù hợp và tăng tính cạnh tranh.

- Thực hiện “Tái cấu trúc ngành may”, cơ quan điều hành đã thực hiện điều chỉnh nhân sự các đơn vị ngành may, sáp nhập nhà máy để tinh gọn bộ máy và nâng cao hiệu quả công tác quản lý. Sau khi được điều chỉnh, các đơn vị, cá nhân ngành may đã bắt đầu hội nhập nhanh để thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn mới.
- Quan tâm, chú trọng nâng cao công tác đào tạo nhân sự, thực hiện nhiều khóa đào tạo, đào tạo lại cán bộ, tham gia các lớp Kỹ năng trong quản lý sản xuất ngành may.
- Xây dựng lại định biên và quy chế phân phối thu nhập tiền lương cho các nhà máy may, bổ sung quy chế tiền lương, thu nhập cho nhà máy sợi thuộc TCTy.
- Phối hợp với Công đoàn và Đoàn thanh niên Tổng Công ty tổ chức các phong trào thi đua nâng suất chất lượng, tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao tạo điều kiện để người lao động gắn kết, gắn gũi, vui vẻ trong môi trường lao động của Tổng Công ty.

*** Chính sách đối với người lao động:**

- *Chính sách tiền lương, thu nhập:* Tổng Công ty đã xây dựng lại hệ thống thang bảng lương, quy chế lương và các chế độ chính sách nhằm tuân thủ quy định pháp luật, nâng cao mức thu nhập tiền lương cho người lao động. Xây dựng các chế độ thi đua khen thưởng năng suất hàng tuần, hàng tháng để thúc đẩy tinh thần làm việc và tăng năng suất lao động. Trước tình hình cạnh tranh lao động gay gắt tại các KCN, khó khăn trong công tác tuyển lao động, Tổng Công ty điều chỉnh chính sách thu hút tuyển dụng kịp thời để thu hút lao động. Thực hiện chi trả phụ cấp xăng xe, thưởng lao động gắn bó theo năm công tác, hỗ trợ xa nhà, chuyên cần, hỗ trợ lao động nữ nuôi con nhỏ, thưởng thu hút tuyển dụng. Các chính sách quan tâm chăm lo đời sống cho người lao động và công tác truyền thông được đẩy mạnh để giữ chân, ổn định lao động trong dịp cuối năm.
- *Chính sách đào tạo:* Công tác đào tạo được Tổng Công ty quan tâm và định hướng phát triển lâu dài về chất lượng. Tổng Công ty cử nhân sự tham gia các khóa đào tạo do Tập đoàn DMVN tổ chức nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ: 3 người tham gia lớp QL dự án đầu tư và đấu thầu; 3 người tham gia lớp quản lý pháp chế; 8 người tham gia lớp quản lý tài chính kế toán; 3 người tham gia Chương trình đào tạo: Microsoft Power BI Data Analyst (Ứng dụng công cụ trong phân tích dữ liệu DN hiệu quả); 16 người tham gia đào tạo chuyên ngành sợi định mức kinh tế kỹ thuật. Ngoài ra, tổ chức cho 112 người tham dự lớp đào tạo IE, Chuyên trưởng, Kỹ năng giao tiếp, Kỹ năng quản lý sản xuất ngành May tổ chức vào tháng 6/2024 do Công đoàn Dệt May Việt Nam tài trợ; 21 người tham gia lớp nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh do VNC tổ chức; 03 người tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ Luật đấu thầu do VCCI tổ chức;

16 người tham gia tập huấn Luật BHXH 2024, Hợp đồng lao động, kỷ luật lao động và giải quyết tranh chấp phát sinh do VCCI tổ chức...

- Về thực hiện chế độ: Trích nộp đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN và thanh toán các khoản chế độ ốm đau, con ốm, thai sản cho người lao động theo quy định hiện hành của pháp luật nhằm đảm bảo đầy đủ quyền lợi chính đáng và tạo sự yên tâm cho người lao động. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động qua các hoạt động, sự kiện, tổ chức sinh nhật cho người lao động hàng tháng tạo không khí vui tươi trong môi trường lao động sản xuất; tham quan dã ngoại; tặng quà tết cho người lao động v.v...

2.2.4. Công tác đầu tư :

Dự án đầu tư thực hiện năm 2024

*** Đầu tư tại Tổng công ty:**

Trong năm 2024 Tổng Công ty thực hiện đầu tư: **3.787.770.892 VNĐ**, chi tiết như sau:

- Đầu tư xây dựng 01 Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt 50m³/ngày tại Chi nhánh Hà Nam, tổng giá trị thực hiện : 819.756.622 VNĐ.
- Đầu tư 01 máy thí nghiệm kiểm tra Neps và 01 máy đo độ săn cho phòng Thí nghiệm sợi : Tổng giá trị thực hiện: 33.130 USD (844.815.000 VNĐ)
- Đầu tư thiết bị tự động hóa cho ngành may (Máy lập trình khổ rộng, đầu xoay 360O; máy xén 3 kim 6 chỉ), tổng giá trị thực hiện: 915.387.360 VNĐ
- Đầu tư hệ thống điều hòa phòng bao gói sản phẩm cho NM May Nghi lộc, tổng giá trị thực hiện: 225.855.110 VNĐ
- Đầu tư 01 máy khử độ co vải, tổng giá trị thực hiện: 329.400.000 VNĐ
- Đầu tư hệ thống đường cấp hơi mới đến các chuyền may tại Nghi lộc, tổng giá trị thực hiện: 247.610.000 VNĐ
- Cải tạo mặt bằng nhà máy may tại Nam Đàn, tổng giá trị thực hiện: 182.850.000 VNĐ
- Thi công sửa chữa các hạng mục tại Nhà máy may Nghi Lộc: Tổng giá trị thực hiện: 109.092.000 VNĐ
- Thi công tháo dỡ cửa và lắp cửa chống cháy để làm tường ngăn cháy tại Chi nhánh Nghệ An: Tổng giá trị thực hiện: 80.000.000 VNĐ
- Thi công tháo dỡ máng xối cũ và lắp máng xối mới tại phân xưởng 2 - NM sợi Đồng văn: Tổng giá trị thực hiện: 33.004.800 VNĐ

*** Đầu tư tại các công ty con:**

Công ty cổ phần Dệt Hà Đông : Tổng giá trị đầu tư **18.775.887.600 VNĐ**, trong đó:

- 01 Máy mắc phân băng XY768 TQ : 474.368.157 VND
- 01 Máy tờ xoắn Trung Quốc : 467.859.043 VND

- Hệ thống PCCC giai đoạn 1	: 427.220.000 VNĐ
- Lắp đặt hệ thống lọc nước RO	: 50.624.800 VNĐ
- 01 Xe nâng hàng Seconhand	: 245.000.000 VNĐ
- 04 Máy may công nghiệp	: 387.150.000 VNĐ
- 04 Máy dệt thổi khí	: 9.508.665.600 VNĐ
- 01 máy sấy Tumbler	: 7.215.000.000 VNĐ

PHẦN B

ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2025

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025 và các giải pháp:

1. Các chỉ tiêu SX - KD chủ yếu năm 2025:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2025
1	Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	1.192.100
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>"</i>	<i>948.100</i>
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	9.000
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>"</i>	<i>1.500</i>
3	Lao động	Người	1.981
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>"</i>	<i>1.596</i>
4	Thu nhập bình quân (người/tháng)	Nghìn đồng	10.800
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>"</i>	<i>11.000</i>

* Mục tiêu chung của Tổng Công ty:

Tập trung duy trì và phát triển Tổng Công ty theo định hướng liên kết chuỗi, với 3 ngành SX chính: Sợi - Dệt nhuộm - May. Khai thác hết năng lực của từng ngành sản xuất, tăng cường các giải pháp quản trị để giảm chi phí sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh, đồng thời tập trung cho công tác thị trường, đảm bảo đầu ra cho sản xuất.

* Ngành sợi:

- Thực hiện mục tiêu bám sát và giữ vững thị trường, giữ khách hàng và các mặt hàng truyền thống có tính ổn định.
- Phát triển thêm các thị trường mới, thị trường ngách để có nhiều sự lựa chọn đơn hàng. Từ đó cải thiện thị trường, tìm các hướng đi mới cho sợi 100 % cotton và TCM, CVCN.
- Chăm sóc các khách hàng cũ, tìm kiếm thêm khách hàng mới trong thị trường nội địa để tiêu thụ được số lượng hàng lớn, ổn định, trong đó có các doanh nghiệp FDI và phục vụ đơn hàng may FOB.

- Tìm cách khai thác tối đa dây chuyền kéo sợi CM. Lựa chọn cơ cấu mặt hàng hợp lý để phát huy hết lợi thế và năng lực của từng dây chuyền, hạn chế thấp nhất việc lên xuống máy.
- Ổn định chất lượng sợi. Kiểm soát, giảm tiêu hao, sử dụng các phương án pha bông phù hợp. Tính toán việc vận hành hệ thống điều không tối ưu, giảm điện năng tiêu thụ, giảm chi phí sản xuất.
- Tập trung tuyển đủ lao động cho nhà máy, cải thiện môi trường và điều kiện làm việc để giữ chân Người lao động.
- Tính toán đầu tư để đa dạng hóa mặt hàng, đầu tư chiều sâu, đầu tư đổi mới thiết bị tự động để nâng cao chất lượng sợi, tăng năng suất và tiết giảm lao động.

*** Ngành may:**

- Tập trung công tác thị trường, bổ sung nguồn lực cán bộ thị trường có trình độ, bố trí nhân sự phù hợp ở các nhóm, tăng khả năng khai thác thị trường cũng như bám sát sản xuất.
- Tìm kiếm đơn hàng đủ cho năng lực sản xuất của các nhà máy, xây dựng hệ thống khách hàng ổn định, có đơn hàng phù hợp với năng lực SX của từng nhà máy.
- Tiếp tục phát triển đơn hàng FOB với khách hàng cũ, tìm kiếm thêm khách hàng FOB mới phù hợp năng lực và khả năng đáp ứng của Tổng Công ty.
- Đa dạng hóa thị trường, phát triển thêm các thị trường khác ngoài thị trường USA, như Australia, New Zealand ... để giảm rủi ro.
- Tiếp tục đổi mới công tác quản trị ngành may, thực hiện rà soát, sắp xếp lại lao động để giảm tỷ lệ gián tiếp. Củng cố, cải tiến công tác quản trị đi vào chiều sâu để tăng năng suất, đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả.
- Tiếp tục đầu tư một số thiết bị tự động để ổn định chất lượng, tăng năng suất lao động.
- Thực hiện các giải pháp đồng bộ để ổn định nguồn nhân lực và thu hút, tuyển dụng thêm lao động, đáp ứng quy mô 20 chuyên/ nhà máy.

*** Ngành dệt khăn:**

- Tập trung vào công tác thị trường, tìm kiếm khách hàng để phát huy hết năng lực sản xuất. Phát triển tối đa đơn hàng hiện có tại thị trường Nhật Bản, linh hoạt giá bán để tăng sản lượng đặt hàng. Đẩy mạnh công tác tiêu thụ nội địa.
- Ổn định và kiểm soát tốt chất lượng sản phẩm, giảm thiểu rủi ro trong SXKD. Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp giảm chi phí sản xuất để gia tăng lợi nhuận.

- Tiếp tục thực hiện chương trình đầu tư để tăng năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng được nhu cầu thị trường nhưng phù hợp với tình hình tài chính của Công ty. Khai thác tốt các thiết bị mới được đầu tư, đảm bảo có hiệu quả trong SX-KD.
- Cải tiến chế độ chính sách, tiền lương, thu nhập ... để giữ chân người lao động và thu hút thêm lao động mới, bổ sung cho khu vực dệt để nâng cao năng lực sản xuất.

2. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025:

2.1. Giải pháp về thị trường và quản trị sản xuất:

a) Giải pháp về thị trường:

*** Ngành Sợi:**

- Giữ vững thị trường, khách hàng và các mặt hàng truyền thống có tính ổn định.
- Phát triển thêm các thị trường mới, thị trường ngách để có nhiều sự lựa chọn đơn hàng. Từ đó tìm các hướng đi mới cho sợi 100% cotton của Tổng Công ty.
- Tập trung chào bán và thiết lập được tệp khách hàng có nhu cầu thường xuyên các loại sợi CM, CVCM, TCM
- Thị trường nội địa cần mở rộng hệ thống khách hàng để tiêu thụ được số lượng hàng lớn, ổn định. Phát triển các đơn hàng phục vụ khách hàng FDI, phục vụ đơn hàng may FOB.
- Tìm cách tiếp cận với các đơn hàng quốc phòng, an ninh với số lượng lớn, ổn định.

*** Ngành May:**

- Tiếp tục tìm kiếm, bổ xung thêm nguồn lực cán bộ thị trường có trình độ, tinh gọn bộ máy và bố trí phù hợp nhân sự ở các nhóm → Tăng khả năng khai thác thị trường.
- Chăm sóc tốt các khách hàng chủ lực hiện có để duy trì lượng hàng ổn định cho sản xuất tại các nhà máy.
- Đa dạng hóa thị trường & khách hàng, tránh phụ thuộc quá nhiều vào thị trường Hoa Kỳ.
- Tính toán, cân đối khách hàng và thị trường phù hợp với năng lực sản xuất để giảm rủi ro.
- Phát triển thêm khách hàng thân thiết để mỗi nhà máy có từ 2-3 khách hàng ổn định.
- Tiếp tục phát triển khách hàng FOB Nhật & các khách hàng FOB mới phù hợp năng lực và khả năng đáp ứng của Tổng Công ty.

*** Ngành Dệt khăn:**

- Giữ ổn định khách hàng chính tại thị trường Nhật bản, đồng thời tiếp tục phát triển thêm các khách hàng mới để nâng cao sản lượng xuất khẩu sang thị trường này, đảm bảo đầu ra cho sản xuất

- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ nội địa. Tăng thị phần sản xuất nội địa thêm 5% với các khách hàng mới.
- Linh hoạt giá bán để tăng sản lượng đặt hàng từ đó tiết giảm chi phí sản xuất, gia tăng lợi nhuận

b) Giải pháp về quản trị sản xuất:

***Ngành Sợi**

- Lựa chọn cơ cấu mặt hàng hợp lý để phát huy hết lợi thế và năng lực của từng dây chuyền, hạn chế thấp nhất việc lên xuống dây chuyền
- Ổn định chất lượng sợi. Kiểm soát, giảm tiêu hao, sử dụng các phương án pha bông phù hợp, tiết giảm chi phí sản xuất. Làm tốt công tác vệ sinh công nghiệp.
- Tính toán tối ưu nhất việc vận hành thiết bị sợi và điều không để tiết giảm điện năng tiêu thụ.
- Tập trung tuyển đủ lao động cho nhà máy để phát huy hết năng lực ở 2 phân xưởng . cải thiện môi trường và điều kiện làm việc để giữ chân Người lao động.
- Cân đối, tận dụng cơ hội để đầu tư các thiết bị sợi, phụ trợ trọng yếu, cải thiện năng suất và chất lượng sợi, giảm chi phí phụ tùng vật tư (Máy ống; Máy nén khí; ...)

***Ngành may:**

- Tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại từng bộ phận trong các nhà máy và các phòng để tăng tỷ lệ trực tiếp tại các chuyền may, mục tiêu đạt 65% công nhân may trực tiếp.
- Giữ chân người lao động ,đồng thời tuyển dụng thêm lao động để tăng năng lực sản xuất với quy mô 20 chuyền/nhà máy.
- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư 1 số thiết bị tiên tiến, thiết bị chuyên dùng tự động hóa để giảm lao động thủ công.
- Thực hiện các chỉ đạo và góp ý từ Tập đoàn Dệt May VN và các đoàn công tác hỗ trợ của các đơn vị bạn để công tác quản trị sản xuất đi vào chiều sâu,có hiệu quả.
- Thực hiện các giải pháp tăng năng suất lao động: tăng năng suất trực tiếp, khoán sản lượng tới từng chuyền theo ngày; giảm tái chế cuối chuyền xuống thấp hơn 2,5%; giảm lao động gián tiếp; giảm các lãng phí và phát sinh. Giao mục tiêu cụ thể từng tháng cho các đơn vị. Có đánh giá kết quả thực hiện, gắn với tiền lương cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ.

***Ngành Dệt khăn :**

- Ổn định và kiểm soát tốt chất lượng sản phẩm.
- Rà soát, ban hành lại định mức kinh tế - kỹ thuật,tập trung các giải pháp để thực hiện được định mức mới, giảm chi phí SX, tăng khả năng cạnh tranh.

- Sử dụng tốt, hiệu quả tài sản sau đầu tư: Thiết bị sấy, máy dệt thổi khí, ...
- Thực hiện các giải pháp để tuyển đủ lao động cho sản xuất của Công ty, ưu tiên cho khu vực dệt. Xây dựng chế độ chính sách phù hợp để giữ chân Người lao động và ổn định sản xuất.

2.2. Giải pháp tổ chức và quản trị nguồn nhân lực:

- Thực hiện các giải pháp hiệu quả để giữ chân người lao động, thu hút, tuyển dụng lao động với mục tiêu 20 chuyên /Nhà máy May và tuyển đủ lao động cho NM Sợi.
- Bổ sung quy hoạch, đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý mới.
- Sắp xếp, bố trí lao động hình thành trung tâm sản xuất và phục vụ sản xuất ngành sợi tại Đồng Văn - Hà Nam và ngành may tại Nghệ An
- Tiếp tục hoàn thiện và vận hành hệ thống quản trị lao động tiền lương đáp ứng yêu cầu pháp luật và đánh giá khách hàng
- Đào tạo kỹ năng quản trị nhân sự cho cán bộ quản lý và nhân viên làm công tác lao động tiền lương trong hệ thống.

2.3. Giải pháp về tài chính:

- Quản trị công tác bán hàng, kiểm soát hàng tồn kho, thu hồi công nợ.
- Quản trị tốt dòng tiền, tăng vòng quay Vốn lưu động, cân đối tài chính hiệu quả.
- Làm việc với các ngân hàng để duy trì hạn mức với lãi suất hợp lý.
- Theo dõi sát tình hình biến động tỷ giá, cân nhắc việc Vay - Trả nợ - Mua bán ngoại tệ để có hiệu quả
- Quản trị, phân tích chi phí sản xuất để có giải pháp giảm giá thành, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.
- Từng bước thực hiện chuyển đổi số, số hóa trong công tác tài chính kế toán.

II. Kế hoạch Đầu tư 2025:

1. Các dự án triển khai thực hiện năm 2025 của Tổng Công ty

1.1 Dự án xây dựng tòa nhà đa năng Hanosimex:

- Quy mô 19.300 m² sàn kinh doanh : Đã được phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của Thành phố Hà nội, đang triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, triển khai thi công; Thời gian dự kiến hoàn thành quý III - 2026. Tổng mức đầu tư dự kiến 300 tỷ.

1.2 Ngành may đầu tư khoảng 5,7 tỷ đồng trong đó:

- Phần mềm quản trị 2,5 tỷ
- Đầu tư bổ sung các thiết bị tự động hóa, nâng cao năng suất lao động khoảng 3,2 tỷ VNĐ

1.3 Ngành sợi đầu tư:

- 02 máy nén khí 90KW hai cấp tiết kiệm điện, 01 máy sấy khí cho 02 phân xưởng sản xuất sợi. Dự kiến tổng mức đầu tư khoảng 1,8 tỷ VNĐ
- Hệ thống bao gói tự động: Dự kiến tổng mức đầu tư khoảng 0,4 tỷ VNĐ
- 05 máy ống Bobin Tray: Theo chương trình đầu tư của Vinatex
- Cải tạo 14 máy ống Magazin sang Bobin Tray hoặc Robot đổ sợi theo chương trình đầu tư của Vinatex.

2. Các dự án triển khai thực hiện năm 2025 của các Công ty con:

Công ty CP Dệt Hà Đông: Dự kiến tổng đầu tư năm 2025 là: 13.800.000.000 VNĐ, chi tiết như sau:

- 01 Máy nối sợi : 800.000.000 VNĐ
- 04 Máy dệt thoi khí : 9.500.000.000 VNĐ
- 01 Lò hơi đốt than cao tần: 3.500.000.000 VNĐ

Kính thưa Đại hội!

Thưa quý vị cổ đông!

Trên đây là toàn bộ tình hình hoạt động SXKD năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025 của Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hà Nội. Trong bối cảnh năm 2025 tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều biến động và khó khăn, tập thể CBCNV - Người lao động trong Hệ thống Hanosimex, bằng các giải pháp cụ thể, sẽ cố gắng thực hiện đạt được các mục tiêu đề ra.

Kính chúc các Đại biểu, các quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Cao Hữu Hiếu

Số: 17/TTr- HĐQT

Hà Nam, ngày 25 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Dệt may Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ các Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán của Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội, bao gồm:

- Báo cáo của Ban giám đốc;
- Báo cáo của kiểm toán độc lập số 26/2025/KT-AV3-TC đối với Báo cáo tài chính riêng;
- Báo cáo của kiểm toán độc lập số 65/2025/KT-AV3-TC đối với Báo cáo tài chính hợp nhất;

I. Báo cáo tài chính riêng năm 2024

1. Bảng cân đối Kế toán

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2024	01/01/2024
1	Tổng Tài sản	983,621	1,178,935
1.1	Tài sản ngắn hạn	344,127	398,381
	- Tiền và tương đương tiền	35,857	48,133
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	131,992	160,450
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	44,351	30,187
	- Hàng tồn kho	126,470	151,916
1.2	- Tài sản dài hạn	639,494	780,553
	- Tài sản cố định	511,973	563,386
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	40,184	121,373
	- Tài sản dài hạn khác	73,526	81,170
2	Tổng Nguồn vốn	983,621	1,178,935
2.1	Nợ phải trả	710,920	832,562
	- Nợ ngắn hạn	406,103	501,405
	- Nợ dài hạn	304,817	331,157
2.2	Vốn chủ sở hữu	272,701	346,372
	- Vốn góp của chủ sở hữu	205,000	205,000
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	136,932	136,932

2. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1	Tổng doanh thu - thu nhập	866,394	939,093
	- Doanh thu bán hàng & CCDV	825,020	887,443
	- Doanh thu hoạt động tài chính	32,665	15,748
	- Thu nhập khác	8,710	35,902
2	- Lợi nhuận trước thuế	(73,364)	(110,942)
3	- Lợi nhuận sau thuế	(73,672)	(110,972)

II. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024

1. Bảng cân đối Kế toán hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2024	01/01/2024
1	Tổng Tài sản	1,205,646	1,472,008
1.1	Tài sản ngắn hạn	486,272	594,732
	- Tiền và tương đương tiền	53,921	60,980
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	145,442	179,740
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	48,285	67,527
	- Hàng tồn kho	225,327	263,624
1.2	- Tài sản dài hạn	719,374	877,276
	- Tài sản cố định	592,589	728,359
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	11,782	20,734
	- Tài sản dài hạn khác	101,185	112,366
2	Tổng Nguồn vốn	1,205,646	1,472,008
2.1	Nợ phải trả	820,155	1,017,712
	- Nợ ngắn hạn	508,103	627,855
	- Nợ dài hạn	312,053	389,857
2.2	Vốn chủ sở hữu	385,490	454,296
	- Vốn góp của chủ sở hữu	205,000	205,000
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	136,932	136,932
	- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	65,072	69,242

2. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1	Tổng doanh thu - thu nhập	1,190,078	1,394,170
	- Doanh thu bán hàng & CCDV	1,131,746	1,312,885
	- Doanh thu hoạt động tài chính	46,614	19,838
	- Phần lãi trong Công ty liên doanh, liên kết	-	404
	- Thu nhập khác	11,719	61,044
2	- Lợi nhuận trước thuế	(72,954)	(113,767)
3	- Lợi nhuận sau thuế	(78,260)	(121,520)

- Năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh lỗ nên không có nguồn để phân phối lợi nhuận.

- Năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh lỗ nên không có nguồn để phân phối lợi nhuận.

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên Website của Tổng công ty tại địa chỉ hanosimex.com.vn

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cao Hữu Hiếu



TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019, sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của ông Hồ Lê Hùng ngày 02/04/2025;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Ngọc Cách ngày 02/04/2025.

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Bà Hoàng Thùy Oanh ngày 14/04/2025.

Tổng Công ty đã nhận được Đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của ông Hồ Lê Hùng, ông Nguyễn Ngọc Cách và Bà Hoàng Thùy Oanh.

Lý do xin từ nhiệm:

- Ông Hồ Lê Hùng: Nghi chế độ
- Ông Nguyễn Ngọc Cách: Công việc cá nhân
- Bà Hoàng Thùy Oanh: Công việc cá nhân

Vì vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Hồ Lê Hùng, ông Nguyễn Ngọc Cách và Bà Hoàng Thùy Oanh. Đồng thời, để đảm bảo số lượng thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 1, Điều 26 Điều lệ Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT như sau:



- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 người
- Ứng viên đề bầu bổ sung thành viên HĐQT là Ông Nguyễn Bá Khánh Tùng là người đủ tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên HĐQT và có đầy đủ hồ sơ kèm theo.

Trân trọng kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cao Hữu Hiệu



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT MAY HÀ NỘI**

Số: 19 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 25 tháng 04 năm 2025.

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCNVN Khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2025 như sau:

1. Báo cáo thực chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2024: 789.211.877 đồng bằng 90% kế hoạch.

Cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số người	Tiền Lương, thù lao năm 2024 (đồng)		Tỷ lệ (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Hội đồng quản trị	5	440.000.000	429.714.708	98%
2	Ban kiểm soát	3	402.000.000	329.497.169	82%
3	Thư ký	01	36.000.000	30.000.000	83%
	Tổng cộng	9	878.000.000	789.211.877	90%

2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2025: 795 triệu đồng.

Cụ thể như sau:

stt	Người Quản lý	Số người	Kế hoạch năm 2025 (Tr. đ)		
			Tiền lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (10 tr. đ/ tháng x 12 tháng)	01		120	120
2	Thành viên HĐQT không chuyên trách, Độc lập (8 tr. đ/ tháng x 12 tháng)	02		192	192
3	Trưởng BKS chuyên trách (25 tr. đ/tháng x 15 tháng)	01	375		375
4	Thành viên BKS không chuyên trách (3 tr. đ/tháng x 12 tháng)	02		72	72
5	Thư Ký HĐQT (3 tr. đ/tháng x 12 tháng)	01		36	36
Tổng cộng		7	375	420	795

Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT sẽ quyết toán theo thành viên thực tế và số tiền thực chi.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!
Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Cao Hữu Hiếu



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT MAY HÀ NỘI**

Số: 20/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nam, ngày 25 tháng 04 năm 2025.

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua việc lựa chọn đơn vị soát xét, kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCNVN Khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Ban kiểm soát Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua phương án lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty như sau:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty và giao cho Tổng Giám đốc ký kết Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng ./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đỗ Minh Sơn

Hà nam, ngày 25 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội
Năm 2025

- Căn cứ Luật doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm Soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Cổ phần May Hà nội;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát Tổng công ty;
- Căn cứ Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và nhiệm vụ giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2025 của Tổng Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng Công ty cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2024 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động:

- Thu thập, thẩm định các tài liệu và báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm kiểm toán. Lập báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tình hình triển khai kế hoạch SXKD, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Xem xét các báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh, tổng kết năm của Tổng giám đốc, kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo của tổ chức kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính của Tổng Công ty.
- Tham gia một số cuộc họp cùng HĐQT và HĐQT về hoạt động quản trị Công ty, tình hình bán hàng, dự trữ tồn kho, quản lý vốn và chi phí.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA TỔNG CÔNG TY

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024

Căn cứ vào các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, tình hình thực hiện năm 2024 như sau:

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024		% so sánh	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH/ kế hoạch	TH/ năm 2023
1. Tổng doanh thu	Tr đồng	939.093	856.000	866.394	101%	92,3%
- Doanh thu thuần	Tr đồng	887.443		825.020		93%
- Doanh thu hoạt động TC	Tr đồng	15.748		32.665		207%
- Doanh thu khác	Tr đồng	35.902		8.709		24%
2. Chi phí		1.050.034		939.758		89%
- Giá vốn hàng bán	Tr đồng	882.292		804.971		91%
- Chi phí hoạt động TC	Tr đồng	61.020		74.611		122%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	Tr đồng	41.161		31.140		76%
- Chi phí bán hàng	Tr đồng	18.317		13.140		71%
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr đồng	86.276		45.876		53%
- Chi phí khác	Tr đồng	2.129		1.229		58%
3. Lợi nhuận						
- Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	(110.941)	-	(73.364)	-	66%
+ LN thuần từ Hoạt động KD	Tr đồng	(144.714)		(80.844)		56%
+ LN khác	Tr đồng	33.773		7.480		22%
-Thuế TNDN	Tr đồng	31		308		994%
- LN sau thuế TNDN	Tr đồng	(110.972)		(73.671)		66%

NHẬN XÉT CHUNG:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của TCT tập trung vào hai ngành sản xuất chính là kéo sợi và may sản phẩm dệt kim:

- **Ngành Sợi:** khó khăn trong cả 2 năm 2023 & 2024, nhu cầu thị trường và giá đều giảm. Tốc độ giảm giá sợi cao hơn tốc độ giảm giá bông. Hiệu quả không đạt được mục tiêu hòa vốn, kết quả ngành sợi vẫn bị lỗ. Việc thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật một số chỉ tiêu còn bị vượt, ảnh hưởng đến giá thành sản xuất.

+ Cơ cấu doanh thu ngành sợi: Doanh thu xuất khẩu: 52% (năm 2023: 56%), Doanh thu nội địa: 48% (năm 2023: 44%).

+ Thị trường xuất khẩu chính của TCT năm 2024 vẫn là Trung Quốc (62% về sản lượng XK, 59% về doanh thu XK), Hàn Quốc (30% về sản lượng XK, 32% về doanh thu XK), còn lại là các thị trường khác như Chile, Đài Loan, Asean...

+ Thị trường nội địa năm 2024: Tiêu thụ các công ty trong chuỗi nội bộ (Cty Dệt kim Hanosimex, Cty Hà Đông, Cty Thời Trang, Cty Dệt kim Đông Xuân, Vinatex Hồng Lĩnh, Dệt 8/3): 54% về sản lượng nội địa (năm 2023: 48%) và 57% về doanh thu nội địa (năm 2023: 52%).

+ Kế hoạch sản xuất được tính toán phù hợp với diễn biến của thị trường bông xơ và thị trường sợi. Nhà máy sợi được duy trì khoảng 80% năng lực sản xuất.

+ Chất lượng sản phẩm sợi duy trì ổn định theo tiêu chuẩn của TCT, giữ vững niềm tin của khách hàng.

- **Ngành May:** Sáu tháng đầu năm 2024, nhu cầu thị trường xuất khẩu cũng như nội địa thấp kéo theo giá và số lượng đơn hàng giảm, sản xuất không đầy tải. Tình hình được cải thiện từ quý 3/2024: KHSX các NM được cải thiện, SX đầy tải, nhiều đơn

hàng lớn chạy dài, đơn giá cũng có sự cải thiện hơn so với các quý trước, ngành May đã cắt được lỗ kéo dài & bắt đầu có lợi nhuận.

+ Doanh thu Ngành may năm 2024 đạt 157 tỷ tương đương 75% kế hoạch và thực hiện năm 2023. Doanh thu FOB ngành may tiếp tục giảm, năm 2024 chiếm 3% doanh thu ngành may (năm 2023: 16,8%).

+ Năng suất lao động bình quân năm 2024 tăng 21% so năm 2023. Năng suất lao động bình quân ngành may TCT năm 2024 đạt 16,7 USD/người/ngày (năm 2023: 13,8 USD/người/ngày).

Tổng công ty đã sáp nhập NM May 1 và NM May 2 tại khu vực Nam Đàn thành NM May Nam Đàn từ 01/06/2024 & cơ cấu lại lực lượng lao động, giảm bộ phận gián tiếp. Tuy nhiên tỷ lệ gián tiếp tại 2 NM May TCT vẫn còn cao so với các đơn vị cùng ngành do lượng công nhân ngồi máy nghỉ nhiều.

Được sự chỉ đạo sát sao của Tập đoàn dệt may Việt Nam, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty và tập thể CBCNV đã nỗ lực tìm nhiều giải pháp để phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, cụ thể như sau:

1. SẢN XUẤT

- Sản lượng Sợi qui đổi NE30 năm 2024 đạt 9.237 tấn (bình quân/tháng: 770 tấn/tháng), bằng 94% kế hoạch và 109% so với năm 2023.

- Sản lượng May qui đổi năm 2024 đạt 10,88 triệu sp, bằng 58% kế hoạch và 82% so với năm 2023.

2. DOANH THU

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 825.020 triệu đồng (bằng 93% so với năm 2023)

Trong đó:

+ Doanh thu sợi:	628.935 triệu đồng
+ Doanh thu may:	157.005 triệu đồng
+ Doanh thu thương mại khác:	39.080 triệu đồng

- Doanh thu hoạt động tài chính: 32.665 triệu đồng (tăng 107% so với năm 2023). Trong đó tiền cổ tức thu được là 1.846,8 triệu đồng; Lãi bán khoản đầu tư là 10.522 triệu đồng (Halotexco: 3.717 triệu đồng, May Đông Mỹ: 6.804 triệu đồng).

- Thu nhập khác: 8.709 triệu đồng (24% so với năm 2023). Trong đó, Thu do nhà đầu tư bỏ cọc mua CP của Cty CP Dệt may Liên Phương là 2.505,6 triệu đồng.

3. CHI PHÍ

Công ty đã hạch toán đầy đủ các khoản chi phí theo quy định và trích lập dự phòng các khoản rủi ro để đảm bảo an toàn tài chính tổng số dư các khoản dự phòng tại ngày 31/12/2024: 108.025 triệu đồng.

Stt	Khoản mục	Số dư DP 1/1/2024	Hoàn nhập DP	Trích lập DP	Số dư DP 31/12/2024
		(1)	(2)	(3)	(4=1-2+3)
1	Dự phòng đầu tư tài chính	54.912	39.966	14.203	29.148
2	Dự phòng phải thu khó đòi	62.374	232	16.736	78.877
3	Dự phòng hàng tồn kho	1.208	1.208	-	-
	Tổng cộng	118.494	41.407	30.939	108.026

4. LỢI NHUẬN

Năm 2024 ngành sợi tiếp tục chịu ảnh hưởng của thị trường kéo dài từ năm 2023, chưa có dấu hiệu cải thiện đối với ngành dệt may dẫn đến kết quả của TCT tiếp tục lỗ trong năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế lỗ 73.364 triệu đồng

- Lợi nhuận sau thuế lỗ 73.671 triệu đồng.

Trong đó:

- Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh: (80.844) triệu đồng.
- Lợi nhuận khác: 7.480 triệu đồng.

5. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀ MUA SẮM TSCĐ

- Về Tài sản cố định

Trong điều kiện hoạt động SXKD gặp nhiều khó khăn, Tổng công ty chỉ đầu tư một số MMTB hoặc sửa chữa một số hạng mục xây dựng thật cần thiết phục vụ hoạt động sản xuất gồm:

Stt	Hạng mục	Số tiền
1	Hệ thống chữa cháy tự động tại May NĐ2	2.350.000.000
2	01 Hấp vải, định hình vải HS-3800	305.000.000
3	02 Máy lập trình khổ rộng: Khổ máy 1400x950 trụ kim xoay 360 độ. Hsx: JACK model M9-SS-F12-X	320.000.000
Tổng cộng		2.975.000.000

Thực hiện sắp xếp lại các nhà máy may, TCT thanh lý các máy móc thiết bị, phương tiện vận tải cũ hỏng và không còn nhu cầu sử dụng làm giảm nguyên giá TSCĐ là 46.849.948.765 VNĐ, cụ thể:

Stt	Máy móc	Nguyên giá (vnđ)
1	MMTB cũ hỏng hoặc không có nhu cầu sử dụng thanh lý	44.603.370.078
2	Phương tiện vận tải	2.246.578.687
	Tổng cộng	46.849.948.765

- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn bao gồm các khoản tiền gửi có kỳ hạn và đầu tư trái phiếu số dư 31/12/2024 là 131.991 triệu đồng chiếm 38% tổng Tài sản ngắn hạn.

Trong đó, Đầu tư mua trái phiếu là 131.410 triệu đồng (năm 2024 thu hồi được 15.490 triệu đồng), đã được trích dự phòng đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là 71.145 triệu đồng (tăng thêm 16.239 triệu đồng so năm 2023). TCT tiếp tục bám sát Tổ chức phát hành, Đại lý phát hành, đại lý đăng ký lưu ký và thanh toán các lô trái phiếu này để kịp thời thu hồi khoản đầu tư quá hạn.

- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Đối với các khoản đầu tư tài chính dài hạn vào các công ty con, công ty liên kết không có hiệu quả hoặc hiệu quả không cao, Tổng công ty thực hiện giải thể Công ty TNHH MTV Hà Nam Hanosimex và thoái vốn tại Công ty CP May Halotexco và Công ty CP May Đông Mỹ Hanosimex. Do đó số dư các khoản đầu tư tài chính dài hạn giảm 106.952 triệu đồng (từ 176.284 triệu đồng xuống còn 69.332 triệu đồng) và Khoản dự phòng đầu tư giảm 25.763 triệu đồng (từ 54.911 triệu đồng xuống còn 29.148 triệu đồng).

St t	Đơn vị	31/12/2024		01/01/2024	
		Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
I	Công ty con	44.746.554.966	(16.344.846.979)	150.379.054.966	(48.326.034.430)
1	Công ty CP May Halotexco	-	-	5.632.500.000	(5.632.500.000)
2	Công ty CP TM Hải phòng Hanosimex	5.107.360.406	-	5.107.360.406	-
3	Công ty CP May Hải phòng Hanosimex	1.250.000.000	(1.250.000.000)	1.250.000.000	(1.250.000.000)
4	Công ty CP Thời trang Hanosimex	5.850.000.000	-	5.850.000.000	-
5	Công ty TNHH MTV Hà Nam Hanosimex	-	-	100.000.000.000	(34.025.110.326)
6	Công ty CP Dệt Hà đông Hanosimex	13.039.194.560	-	13.039.194.560	-
7	Công ty CP Dệt kim Hanosimex	19.500.000.000	(15.094.846.979)	19.500.000.000	(7.418.424.104)
II	Công ty liên kết, đầu tư khác	24.585.750.000	(12.803.645.215)	25.905.703.370	(6.585.750.000)
1	Công ty CP May Đông Mỹ Hanosimex	-	-	1.319.953.370	-
2	Công ty CP Coffee Indochina	585.750.000	(585.750.000)	585.750.000	(585.750.000)
3	Công ty CP Dệt may Liên Phương	18.000.000.000	(6.526.357.220)	18.000.000.000	-
4	Công ty CP Nguyên liệu dệt may	6.000.000.000	(5.691.537.995)	6.000.000.000	(6.000.000.000)
	Tổng cộng	69.332.304.966	(29.148.492.194)	176.284.758.336	(54.911.784.430)

6. SO SÁNH VỚI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

T T	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Thực hiện 2023	Nghị quyết ĐH 2024	Thực hiện 2024	So sánh (%)	
						Kế hoạch	2023
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Triệu đ	939.093	856.000	866.394	101%	92%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	(110.941)	-	(73.364)		
3	Lao động	Người	2.177	2.080	1.528	73%	70%
4	Thu nhập b/q (Người/tháng)	1000đ	8.008	8.300	9.670	117%	121%

So sánh về tỷ trọng:

- Chỉ tiêu Tổng doanh thu và thu nhập bằng 101% so với kế hoạch và 92% so với năm 2023.
- Chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế không đạt kế hoạch, lỗ 73.364 triệu đồng.
- Lao động bằng 73% so với kế hoạch, và 70% so năm 2023.
- Thu nhập bình quân đầu người bằng 117% so với kế hoạch, tăng 21% so năm 2023.

B. KIỂM SOÁT, GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Năm tài chính của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2024, kết thúc ngày 31/12/2024. Ban kiểm soát ghi nhận Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính

của Tổng công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình luân chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2024 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Năm 2023 VND	Năm 2024 VND	So sánh		Tỷ trọng	
			Tuyệt đối	Tương đối	Năm 2023	Năm 2024
A	1	2	3 = 2 - 1	4 = 2 / 1	5	6
A. Tài sản ngắn hạn	398,381	344.126	(54.255)	86%	34%	35%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	48,133	35.857	(12.276)	74%	4%	4%
II. Đầu tư TC ngắn hạn	160,450	131.991	(28.459)	82%	14%	13%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	30,187	44.351	14.164	147%	3%	5%
IV. Hàng tồn kho	151,916	126.470	(25.446)	83%	13%	13%
V. Tài sản ngắn hạn khác	7,695	5.457	(2.238)	71%	1%	1%
B. Tài sản dài hạn	780,553	639.494	(141.059)	82%	66%	65%
I. Các khoản phải thu dài hạn	14,625	13.812	(813)	94%	1%	1%
II. Tài sản cố định	563,386	511.973	(51.413)	91%	48%	52%
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	121,373	40.183	(81.190)	33%	10%	4%
IV. Tài sản dài hạn khác	81,169	73.526	(7.643)	91%	7%	7%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1,178,934	983.620	(195.314)	83%	100%	100%
A. Nợ phải trả	832,562	710.920	(121.642)	85%	71%	72%
I. Nợ ngắn hạn	501,405	406.103	(95.302)	81%	43%	41%
II. Nợ dài hạn	331,157	304.817	(26.340)	92%	28%	31%
B. Vốn chủ sở hữu	346,372	272.700	(73.672)	79%	29%	28%
I. Vốn chủ sở hữu	209,440	135.768	(73.672)	65%	18%	14%
II Nguồn vốn đầu tư XDCB	136,932	136.932	-	100%	12%	14%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1,178,934	983.620	(195.314)	83%	100%	100%

NHẬN XÉT CHUNG

- Cơ cấu và giá trị Tổng tài sản/Nguồn vốn năm 2024 bằng 83% so với năm 2023 (giảm 195.314 triệu đồng). Cơ cấu tài sản và nguồn vốn của Tổng công ty cụ thể: Vốn CSH chiếm 28%/tổng nguồn vốn; Nợ phải trả chiếm tỷ lệ 72%/tổng nguồn vốn; Nợ ngắn hạn tỷ trọng 41%/tổng nguồn vốn; Tài sản ngắn hạn tỷ trọng 35%/Tổng tài sản.

Các khoản mục biến động nhiều trong Tài sản ngắn hạn: Đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 28.459 triệu đồng (giảm 18%), Hàng tồn kho giảm 25.446 triệu đồng (giảm 17%).

Khoản đầu tư tài chính dài hạn giảm mạnh từ 121.373 triệu đồng xuống còn 40.183 triệu đồng (giảm 81.190 triệu đồng tương đương 67%) do trong năm TCT thoái vốn tại Cty CP May Halotexco, Cty CP May Đông Mỹ và giải thể Cty TNHH MTV Hà Nam Hanosimex.

- Tài sản dài hạn khác (chi phí trả trước dài hạn) của Tổng công ty: 73.526 triệu đồng, bao gồm 56.841 triệu đồng là tiền thuê đất tại Khu công nghiệp Đồng Văn; 6.307 triệu đồng tiền thuê cơ sở hạ tầng và máy móc thiết bị của Công ty Ý Việt; 7.925 triệu đồng là chi phí giải phóng mặt bằng DA NM May Nghi Lộc + DA May Nam Đàn và phần còn lại là chi phí sửa chữa lớn TSCĐ + công cụ dụng cụ xuất dùng phân bổ nhiều kỳ.

- Các khoản rủi ro về nợ phải thu khó đòi, đầu tư tài chính dài hạn đã được lập dự phòng theo đúng quy định.

- Các khoản vay Ngân hàng và tổ chức tín dụng đều trả trong kỳ hạn, không phát sinh nợ quá hạn.

Các chỉ số cơ bản về hiệu quả SXKD và tài chính

Khoản mục	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ % 2024/2023
1. Chỉ số khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,79	0,85	107%
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,49	0,54	109%
2. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay tài sản (DTT/Tổng tài sản)	Vòng	0,75	0,84	111%
3. Chỉ số nợ và cân đối vốn				
Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,40	2,61	108%
4. Chỉ số Hiệu quả SXKD				
Lợi nhuận thuần/ Tổng Doanh thu	%	-12.50%	-8,93%	71%
Lợi nhuận thuần/ Tổng tài sản (ROA)	%	-9.41%	-7,49%	80%
Lợi nhuận thuần/ Vốn CSH (ROE)	%	-32.04%	-27,02%	84%

NHẬN XÉT:

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của công ty 0,85 (tăng 7% so năm 2023), khả năng thanh toán nhanh tăng từ 0,49 -> 0,54 (tăng 9%), khả năng thanh toán ở mức thấp (<1);

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Vòng quay tài sản năm 2024 tăng từ 0,75 -> 0,84 (tăng 11% so năm 2023), khả năng tạo doanh thu/tổng tài sản của TCT chưa cao (mỗi đồng tài sản tạo 0,84 đồng doanh thu).

- Hệ số nợ phải trả/VCSH năm 2024 là 2,61 lần, tăng 8% so năm 2023.

- Về chỉ tiêu hiệu quả hoạt động SXKD: kết quả năm 2024 lỗ 73.671 triệu đồng -> các chỉ tiêu về hiệu quả đều không đạt.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH

- Trong năm 2024 HĐQT đã ban hành 21 Nghị quyết tập trung vào việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức, chỉ đạo các nội dung quan trọng cho hoạt động của TCT như các vấn đề về nhân sự, thị trường, sản xuất, thoái vốn đầu tư tại các công ty con công ty liên kết, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025.

- Cơ quan điều hành đã nỗ lực điều hành hoạt động SXKD, thực hiện phân tích quản trị hoạt động làm căn cứ giúp HĐQT và cơ quan TGD thực hiện chỉ đạo tiết giảm chi phí, tập trung và ổn định cho mọi hoạt động đúng theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Tcty.

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Điều hành và các bộ phận quản lý của Tổng công ty, Ban kiểm soát chưa thấy gì bất thường trong hoạt động của HĐQT.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT có nội dung đều nằm trong thẩm quyền của HĐQT, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ TCT.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác báo cáo và công bố thông tin đúng theo quy định của pháp luật đối với mô hình công ty đại chúng.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

- HĐQT và cơ quan điều hành đã thực hiện nghiêm túc về việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát được tiếp cận thông tin, tài liệu để kiểm tra tính xác thực của thông tin. Các thành viên Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, biên bản, báo cáo tài chính.

- Giữa BKS và HĐQT và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng Công ty, của cổ đông và theo đúng các quy định của pháp luật, quy chế quản trị nội bộ của Tổng Công ty.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Diễn biến thị trường dệt may những tháng đầu năm 2025 có thuận lợi hơn so năm 2024, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Tổng Công ty tiếp tục bám sát thị trường để có giải pháp kịp thời về mua nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm sợi. Ngành may tiếp tục tìm kiếm các giải pháp để nâng cao năng suất lao động, giảm tỷ lệ lao động gián tiếp, tập trung công tác thị trường để tìm kiếm đơn hàng đủ cho các nhà máy và phát triển thêm đơn hàng FOB.

- Tiếp tục làm tốt công tác quản trị, phân tích chi tiết các chi phí, cơ cấu nhân sự lao động từ đó xây dựng kế hoạch tiết giảm chi phí tăng hiệu quả hoạt động.

- Đầu tư và đẩy mạnh công tác chuyển đổi số để có thông tin kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo điều hành trong bối cảnh thị trường diễn biến nhanh.

- Tiếp tục tái cấu trúc các khoản đầu tư không hiệu quả, tập trung vốn cho các ngành trọng điểm.

- Tập trung tuyển dụng nhân sự có chất lượng làm công tác thị trường, và tuyển dụng công nhân may + sợi hiện đang rất thiếu.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Trong năm 2025, Ban kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ quan trọng sau:

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, tình hình triển khai kế hoạch SXKD, tình hình thực hiện các quy chế, quy định, nghị quyết, quyết định của HĐQT.
2. Thực hiện thẩm định các báo cáo năm 2025 của Tổng công ty, lập và trình Báo cáo của Ban Kiểm soát tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Trên đây là báo cáo năm 2024 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đỗ Minh Sơn

Hà Nam, ngày 25 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Tình hình chung thị trường năm 2024

1.1 Tình hình dệt may Việt Nam

Năm 2024 hoạt động SXKD tiếp tục gặp khó khăn theo đà của năm 2023 với việc giảm cầu, sức mua sản phẩm dệt may giảm mạnh ở các Quốc gia nên đã tác động rất xấu đến đơn hàng và hoạt động SXKD của ngành dệt may Việt Nam. Ngành sợi tiếp tục chịu ảnh hưởng khó khăn của thị trường kéo dài từ năm 2023, chưa có dấu hiệu cải thiện nên các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn. Ngành may cũng chịu ảnh hưởng khó khăn nhưng nút thắt của thị trường đã được tháo gỡ từ cuối quý 2 năm 2024. .

1.2. Tình hình hoạt động của Tổng Công ty trong năm 2024

Ngành sợi: Giá sợi biến động bất lợi so với giá bông, giá bông tăng giá sợi tăng nhẹ không kịp biên độ của giá bông, khi giá bông giảm thì giá sợi giảm nhanh và mạnh hơn giá bông. Kế hoạch sản xuất luôn được tính toán sát với diễn biến của thị trường bông - xơ và thị trường sợi, sản xuất huy động > 90 % năng lực sản xuất trong năm. Lượng sợi tồn kho duy trì ổn định luôn dưới 1 tháng sản xuất. Công tác tiết giảm chi phí sản xuất của ngành sợi được thực hiện thường xuyên, liên tục để tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Ngành may: Quý 1 & 2 năm 2024 nhu cầu thị trường xuất khẩu thấp kéo dài từ năm 2023 dẫn đến cạnh tranh đơn hàng, đơn giá gia công thấp. Tổng Công ty đã tập trung nhiều giải pháp về công tác thị trường, đơn hàng, quản trị sản xuất, ... để ổn định và nâng cao hiệu quả SXKD ngành may. Từ tháng 6/2024 sắp xếp tinh gọn bộ máy sáp nhập 2 nhà máy May tại khu vực Nam Đàn góp phần giảm lỗ ngành may cả năm.

Sản xuất kinh doanh ngành may từ Quý 3 /2024 trở đi đã có hiệu quả, lợi nhuận. Tuy nhiên các nhà máy đều biến động lao động, ảnh hưởng đến doanh thu và năng suất của các nhà máy.

Tổng Công ty tiếp tục đầu tư cải tạo sửa chữa nhiều hạng mục phục vụ đánh giá nhà máy, cải thiện môi trường, điều kiện làm việc cho người lao động tại khu vực Nghệ An.

Ngành dệt, khăn và các ngành khác: thực hiện tái cơ cấu các khoản đầu tư tài chính tại các đơn vị, thua lỗ không trọng yếu như: Công ty CP May Halotexco, Công ty CP May Đông Mỹ, Công ty CP Dệt May Liên Phương. Ngành khăn doanh thu và lợi nhuận đều vượt KH năm 2024, sản xuất tiếp tục được duy trì ổn định, tập trung tiết giảm các chi phí để tăng hiệu quả SXKD. Ngành Dệt nhuộm từ 1/7/2024 Công ty CP Dệt kim Hanosimex chuyển đổi mô hình SXKD, hợp tác với đối tác cho thuê toàn bộ nhà xưởng và máy móc thiết bị để giảm lỗ, cải thiện hiệu quả.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2024 chưa khả quan đối với sợi, dệt, may, tình hình chính trị thế giới bất ổn, kinh tế khó khăn kéo dài ảnh hưởng nghiêm trọng đến ngành Dệt May. Trước tình hình đó Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện tổ chức giám sát và chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh một cách linh hoạt, thông qua các báo cáo tuần, báo cáo tháng, các phiên họp HĐQT đột xuất, định kỳ và các cuộc họp chuyên đề, các cuộc họp với các ngành kinh doanh của Tổng Công ty.

HĐQT đã có 14 phiên họp, ban hành 21 Nghị quyết và một số Quyết định. HĐQT đã định hướng, chỉ đạo Cơ quan điều hành Tổng Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Cao Hữu Hiếu	10/10	100%	Tham gia từ 24/04/2024
2	Nguyễn Song Hải	4/4	100%	Miễn nhiệm từ 24/04/2024
3	Hồ Lê Hùng	14/14	100%	
4	Nguyễn Ngọc Cách	14/14	100%	
5	Nguyễn Trí Sơn	10/10	100%	Tham gia từ 24/04/2024
6	Vương Đức Anh	4/4	100%	Miễn nhiệm từ 24/04/2024
7	Hoàng Thùy Oanh	14/14	100%	

Tại các phiên họp HĐQT đã chỉ đạo Cơ quan điều hành Tổng Công ty :

- Báo cáo tình hình SXKD, công tác tuyển dụng lao động, công tác quản lý nguồn nhân lực, định hướng đầu tư, tình hình tài chính, tình hình thị trường... qua đó chỉ đạo kịp thời khắc phục những tồn tại.

- Chỉ đạo Cơ quan điều hành Tổng Công ty triển khai các giải pháp cấp bách cho sản xuất kinh doanh.

- **Ngành sợi:** Mua nguyên liệu đáp ứng nhu cầu trong thời gian gần, không mua dự trữ, mua xa. Mở rộng thị trường, bám sát diễn biến thị trường để có quyết định kịp thời, cân đối mặt hàng để ra kế hoạch sản xuất sao cho có hiệu quả nhất phù hợp với nhu cầu thị trường, cân đối giá chào bán linh hoạt, giảm tỉ lệ tiêu hao bông xơ và điện, chất lượng sợi luôn giữ ổn định.

- **Ngành may:** Các tháng đầu năm nhu cầu thị trường xuất khẩu cũng như nội địa thấp, kéo theo thị trường giảm, sản xuất không đầy tải, sáu tháng cuối năm đơn hàng được cải thiện hơn, có nhiều mã dài, đơn giá được cao hơn. HĐQT chỉ đạo sáp nhập 2 nhà máy May tại khu vực Nam Đàn từ 01/6/2024 và cơ cấu lại lực lượng lao động, giảm bộ phận gián tiếp. Đổi mới công tác thị trường về mô hình và nhân sự. Đánh giá đơn giá gia công, thanh toán và giao hàng để nhận đơn hàng phù hợp và hiệu quả. Nhận đơn hàng theo cơ cấu năng lực của mỗi nhà máy. Liên tục đào tạo và đào tạo lại về công tác quản trị sản xuất để tăng năng suất như các đơn vị tiên tiến trong ngành. Nghiên cứu đầu tư các trang thiết bị tự động cho sản xuất.

- **Công tác tổ chức hành chính nhân sự:** Tinh gọn bộ máy từ phòng ban đến nhà máy, sắp xếp lại công việc trùng lắp, xóa bỏ khâu trung gian. Tuyển đủ lao động cho ngành sợi, ngành may, xây dựng công tác tiền lương và chính sách chế độ, tăng thu nhập cho người lao động để giữ được lao động giỏi, tay nghề cao, nhiệt huyết với công việc. Cử các cán bộ quản lý tham gia các lớp học để nâng cao trình độ chuyên môn.

- **Công tác tài chính:** Quản trị tài chính dựa trên kế hoạch sản xuất kinh doanh sát thực tiễn. Cân đối dòng tiền cho sản xuất kinh doanh và đầu tư. Quản trị chi phí, phân tích chi phí nhanh, kịp thời để cảnh báo rủi ro. Quản trị bán hàng, hàng tồn kho, thu hồi công nợ. Tái cấu trúc các khoản đầu tư không hiệu quả, rủi ro cao.

- Thay đổi người đại diện vốn, thành viên HĐQT phù hợp với thực tế để triển khai giám sát hoạt động SXKD trong điều kiện kinh tế thế giới biến động, trong nước khó khăn. Thông qua người đại diện vốn để định hướng chiến lược, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, tái cấu trúc các đơn vị thành viên, đảm bảo phù hợp với mục tiêu chung của Tổng Công ty.

3. Hoạt động giám sát Cơ quan điều hành

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Cơ quan điều hành Tổng Công ty được thực hiện một cách có hệ thống, thường xuyên và chặt chẽ như sau:

- Thực hiện phân công chi tiết nhiệm vụ công việc của từng thành viên HĐQT, tăng cường trách nhiệm quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc trong mối quan hệ công tác giữa HĐQT và Cơ quan điều hành.

- Tại các cuộc họp định kỳ hàng quý HĐQT yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo, phân tích, đánh giá chi tiết tình hình sản xuất kinh doanh toàn Tổng Công ty và các Công ty trong hệ thống. Chỉ đạo công tác tuyển dụng lao động và giải pháp giữ chân người lao động để duy trì ổn định sản xuất. Sắp xếp tinh gọn bộ máy, mặt bằng nhà xưởng để quản trị sản xuất có hiệu quả.

- Với bối cảnh sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, cơ quan điều hành đã có nhiều nỗ lực trong công tác điều hành và triển khai kịp thời các Nghị quyết chỉ đạo của HĐQT. Đảm bảo tuân thủ đầy đủ và đúng pháp luật quy định đối với công ty cổ phần niêm yết theo Luật doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Tổng Công ty.

4. Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024		
			Kế hoạch	Thực hiện	TH 2024/ KH 2024
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	205.000	205.000	100%
2	Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	1.319.400	1.173.218	89%
	Trong đó, Công ty mẹ:	Triệu đồng	856.000	866.394	101%
3	LNTT hợp nhất		6.400	(72.954)	-
	Trong đó, Công ty mẹ:	Triệu đồng		(73.364)	
4	Lao động bình quân		3.186	2.158	
	Trong đó, Công ty mẹ:		2.080	1.528	73 %
5	Thu nhập bình quân	Đồng	8.474.000	9.120.000	108%
	Trong đó, Công ty mẹ:		8.300.000	9.670.000	117%

Mặc dù rất cố gắng trong công tác quản trị sản xuất kinh doanh nhưng kết quả của Tổng Công ty vẫn thua lỗ lớn như số liệu bảng trên. Do vậy, không có nguồn để chia cổ tức và trích lập các quỹ. Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội cổ đông về việc trên.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025.

1. Định hướng trong năm 2025

Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2025
1	Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	1.192.100
	<i>Trong đó, Công ty mẹ:</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>948.100</i>
3	LNTT hợp nhất		9.000
	<i>Trong đó, Công ty mẹ:</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>1.500</i>
4	Lao động bình quân		1.981
	<i>Trong đó, Công ty mẹ:</i>		<i>1.596</i>
5	Thu nhập bình quân	Nghìn đồng	10.800
	<i>Trong đó, Công ty mẹ:</i>		<i>11.000</i>

❖ Ngành sợi:

Phát triển thêm các thị trường mới để có nhiều sự lựa chọn đơn hàng. Từ đó cải thiện thị trường, tìm các hướng đi mới cho sợi 100 % cotton và TCM, CVCM.

Chăm sóc các khách hàng cũ, tìm kiếm thêm khách hàng mới trong thị trường nội địa để tiêu thụ được số lượng hàng lớn, ổn định, trong đó có các doanh nghiệp FDI và phục vụ đơn hàng may FOB.

Lựa chọn cơ cấu mặt hàng hợp lý để phát huy hết lợi thế và năng lực của từng dây chuyền, hạn chế thấp nhất việc lên xuống máy.

Quản trị sản xuất tối ưu, giảm chi phí nhất có thể để có giá thành cạnh tranh.

Tính toán đầu tư để đa dạng hóa mặt hàng, đầu tư chiều sâu, đầu tư đổi mới thiết bị tự động để nâng cao chất lượng sợi, tăng năng suất và tiết giảm lao động.

❖ Ngành may:

Đa dạng hóa thị trường, phát triển thêm các thị trường khác ngoài thị trường USA, như Australia, New Zealand, ... để giảm rủi ro.

Tiếp tục tìm kiếm, bổ sung thêm nguồn lực cán bộ thị trường có trình độ, tinh gọn bộ máy và bố trí phù hợp nhân sự ở các nhóm, Tăng khả năng khai thác thị trường.

Tiếp tục đổi mới công tác quản trị ngành may, thực hiện rà soát, sắp xếp lại lao động để giảm tỷ lệ gián tiếp. Cùng cố, cải tiến công tác quản trị đi vào chiều sâu để tăng năng suất, đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Thực hiện các giải pháp đồng bộ để ổn định nguồn nhân lực và thu hút, tuyển dụng thêm lao động, đáp ứng quy mô 20 chuyền/ nhà máy.

❖ Ngành Dệt khăn:

Tập trung vào công tác thị trường, tìm kiếm khách hàng mới để phát huy hết năng lực sản xuất. Phát triển tối đa đơn hàng hiện có tại thị trường Nhật Bản, linh hoạt giá bán để tăng sản lượng đặt hàng. Đẩy mạnh công tác tiêu thụ nội địa.

Tiếp tục thực hiện chương trình đầu tư máy móc tự động hóa để tăng năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng được nhu cầu thị trường, tiết kiệm được được lao động.

Linh hoạt trong quy trình sản xuất, có thể đi gia công theo công đoạn, tăng sản lượng đặt hàng từ đó tiết giảm chi phí sản xuất, giá cả cạnh tranh, gia tăng lợi nhuận.

2. Giải pháp

Các giải pháp trọng tâm là:

❖ Về thị trường

- **Ngành sợi:** Phát triển thêm các thị trường mới, thị trường ngách để có nhiều sự lựa chọn đơn hàng. Khai thác triệt để mối liên kết chuỗi cung ứng. Thị trường nội địa cần mở rộng hệ thống khách hàng để tiêu thụ được số lượng hàng lớn, ổn định. Phát triển các đơn hàng phục vụ khách hàng FDI, phục vụ đơn hàng may FOB. Tập trung chào bán và thiết lập được tệp khách hàng có nhu cầu thường xuyên các loại sợi CM, CVCM, TCM. Tìm cách tiếp cận với các đơn hàng quốc phòng, an ninh với số lượng lớn, ổn định.

- **Ngành May:** Tiếp tục tìm kiếm, bổ sung thêm nguồn lực cán bộ thị trường có trình độ, năng động, sáng tạo, được trang bị kỹ năng số phù hợp với thời đại, từ đó tinh gọn bộ máy và bố trí phù hợp nhân sự ở các nhóm, tăng khả năng khai thác thị trường. Đa dạng hóa thị trường & khách hàng, tránh phụ thuộc quá nhiều vào thị trường Hoa Kỳ. Phát triển thêm khách hàng thân thiết để mỗi nhà máy có từ 2-3 khách hàng ổn định. Tiếp tục phát triển khách hàng FOB Nhật.

- **Ngành Dệt khăn:** Giữ ổn định khách hàng chính tại thị trường Nhật bản, đồng thời tiếp tục phát triển thêm các khách hàng mới để nâng cao sản lượng xuất khẩu sang thị trường này, đảm bảo đầu ra cho sản xuất. Cải tiến mẫu mã, đẩy mạnh công tác tiêu thụ nội địa. Tăng thị phần sản xuất nội địa thêm 5% với các khách hàng mới.

❖ Về sản xuất:

- **Ngành sợi:** Kiểm soát, giảm tiêu hao, sử dụng các phương án pha bông phù hợp, tiết giảm chi phí sản xuất. Làm tốt công tác vệ sinh công nghiệp. Cân đối, tận dụng cơ hội để đầu tư các thiết bị sợi, phụ trợ trọng yếu, cải thiện năng suất và chất lượng sợi, giảm chi phí phụ tùng vật tư (Máy ống; Máy nén khí; ...), tiết kiệm giảm được lao động trong khi bị cạnh tranh khốc liệt.

- **Ngành may:** Tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại từng bộ phận trong các nhà máy và các phòng để tăng tỷ lệ trực tiếp tại các chuyên may, mục tiêu đạt 65% công nhân may trực tiếp. Khoán sản lượng tới từng chuyên theo ngày; giảm tái chế cuối chuyên xuống thấp

hơn 2,5%; giảm lao động gián tiếp; giảm các lãng phí và phát sinh, tăng năng suất trực tiếp. Mục tiêu năng suất đạt trên 22\$/người/ngày.

- **Ngành Dệt khăn:** Ổn định và kiểm soát tốt chất lượng sản phẩm. Rà soát, ban hành lại định mức kinh tế - kỹ thuật, tập trung các giải pháp để thực hiện được định mức mới, giảm chi phí SX, tăng khả năng cạnh tranh.

❖ **Về tài chính:**

- Quản trị công tác bán hàng, kiểm soát hàng tồn kho, thu hồi công nợ. Quản trị tốt dòng tiền, tăng vòng quay Vốn lưu động, cân đối tài chính hiệu quả.

- Làm việc với các ngân hàng để duy trì hạn mức với lãi suất hợp lý.

- Theo dõi sát tình hình biến động tỷ giá, cân nhắc việc vay, trả nợ, mua bán ngoại tệ để có hiệu quả.

- Quản trị, phân tích chi phí sản xuất để có giải pháp giảm giá thành, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Từng bước thực hiện chuyển đổi số, số hóa trong công tác tài chính kế toán.

❖ **Về tổ chức và nguồn nhân lực:**

- Thực hiện các giải pháp hiệu quả để giữ chân người lao động, thu hút, tuyển dụng lao động với mục tiêu 20 chuyên /Nhà máy May và tuyển đủ lao động cho Nhà máy Sợi Đồng Văn.

- Bổ sung quy hoạch, đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý mới.

- Sắp xếp, bố trí lao động hình thành trung tâm sản xuất và phục vụ sản xuất ngành sợi tại Đồng Văn - Hà Nam và ngành may tại Nghệ An.

- Đào tạo kỹ năng quản trị nhân sự cho cán bộ quản lý và nhân viên làm công tác nhân sự, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đóng góp vào sự sáng tạo và đổi mới trong sản xuất kinh doanh.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Cao Hữu Hiếu